

## LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

*Bài 18 - Phần VI-A - Sự mâu nhiệm về các loài vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trong ngày thứ Sáu.*

Chúng ta tiếp tục suy những sự mâu nhiệm trong Lời của Đức Chúa Trời, về những công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong bảy ngày của cuộc sáng thế và bài chúng ta học hôm nay tiếp đến các công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:24-31: Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: **Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.** Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.** Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Này, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.** Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. **Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép: <sup>24</sup> And God <sup>H430</sup> said <sup>H559</sup>, Let the earth <sup>H776</sup> bring <sup>H3318</sup> forth <sup>H3318</sup> the living <sup>H2416</sup> creature <sup>H5315</sup> after his kind <sup>H4327</sup>, cattle <sup>H929</sup>, and creeping <sup>H7431</sup> thing, and beast <sup>H2416</sup> of the earth <sup>H776</sup> after his kind <sup>H4327</sup>: and it was so <sup>H3651</sup>. <sup>25</sup> And God <sup>H430</sup> made <sup>H6213</sup> the beast <sup>H2416</sup> of the earth <sup>H776</sup> after his kind <sup>H4327</sup>, and cattle <sup>H929</sup> after their kind <sup>H4327</sup>, and every <sup>H3605</sup> thing that creepeth <sup>H7431</sup> upon the earth <sup>H127</sup> after his kind <sup>H4327</sup>: and God <sup>H430</sup> saw <sup>H7200</sup> that it was good <sup>H2896</sup>. <sup>26</sup> And God <sup>H430</sup> said <sup>H559</sup>, Let us make <sup>H6213</sup> man <sup>H120</sup> in our image <sup>H6754</sup>, after our likeness <sup>H1823</sup>: and let them have dominion <sup>H7287</sup> over the fish <sup>H1710</sup> of the sea <sup>H3220</sup>, and over the fowl <sup>H5775</sup> of the air <sup>H8064</sup>, and over the cattle <sup>H929</sup>, and over all <sup>H3605</sup> the earth <sup>H776</sup>, and over every <sup>H3605</sup> creeping <sup>H7431</sup> thing that creepeth <sup>H7430</sup> upon the earth <sup>H776</sup>. <sup>27</sup> So God <sup>H430</sup> created <sup>H1254</sup> man <sup>H120</sup> in his own image <sup>H6754</sup>, in the image <sup>H6754</sup> of God <sup>H430</sup> created <sup>H1254</sup> he him; male <sup>H2145</sup> and female <sup>H5347</sup> created <sup>H1254</sup> he them. <sup>28</sup> And God <sup>H430</sup> blessed <sup>H1288</sup> them, and God <sup>H430</sup> said <sup>H559</sup> unto them, Be fruitful <sup>H6509</sup>, and multiply <sup>H7235</sup>, and replenish <sup>H4390</sup> the earth <sup>H776</sup>, and subdue <sup>H3533</sup> it: and have dominion <sup>H7287</sup> over the fish <sup>H1710</sup> of the sea <sup>H3220</sup>, and over the fowl <sup>H5775</sup> of the air <sup>H8064</sup>, and over every <sup>H3605</sup> living <sup>H2416</sup> thing that moveth <sup>H7430</sup> upon the earth <sup>H776</sup>. <sup>29</sup> And God <sup>H430</sup> said <sup>H559</sup>, Behold <sup>H2009</sup>, I have given <sup>H5414</sup> you every <sup>H3605</sup> herb <sup>H6212</sup> bearing <sup>H2232</sup> seed <sup>H2233</sup>, which <sup>H834</sup> is upon the face <sup>H6440</sup> of all <sup>H3605</sup> the earth <sup>H776</sup>, and every <sup>H3605</sup> tree <sup>H6086</sup>, in the which <sup>H834</sup> is the fruit <sup>H6529</sup> of a tree <sup>H6086</sup> yielding <sup>H2232</sup> seed <sup>H2233</sup>; to you it shall be for meat <sup>H402</sup>. <sup>30</sup> And to every <sup>H3605</sup> beast <sup>H2416</sup> of the earth <sup>H776</sup>, and to every <sup>H3605</sup> fowl <sup>H5775</sup> of the air <sup>H8064</sup>, and to every <sup>H3605</sup> thing that creepeth <sup>H7430</sup> upon the earth <sup>H776</sup>, wherein <sup>H834</sup> there is life <sup>H2416</sup>, I have given every <sup>H3605</sup> green <sup>H3418</sup> herb <sup>H6212</sup> for meat <sup>H402</sup>: and it was so <sup>H3651</sup>. <sup>31</sup> And God <sup>H430</sup> saw <sup>H7200</sup> every <sup>H3605</sup> thing that he had made <sup>H6213</sup>, and, behold <sup>H2009</sup>, it was very <sup>H3966</sup> good <sup>H2896</sup>. And the evening <sup>H6153</sup> and the morning <sup>H1242</sup> were the sixth <sup>H8345</sup> day <sup>H3117</sup>.

Cũng giống như từ ngày đầu tiên của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn phán rằng: **hãy cho phép, hoặc hãy để cho** những sự mà Ngài thấy cần phải có cho môi trường sống cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, nghĩa là trong tất cả mọi công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên hoặc cần phải có, thì những sự đó sẽ được tạo nên và có trọn thời gian môi trường sống này hiện hữu. Sẽ không có một thế lực nào có thể can thiệp vào hoặc để ngăn trở, hoặc tìm cách che giấu bằng mọi cách, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Biết và Làm chứng sẽ duy trì những sự đó trải các thời đại.

Trong ngày thứ Sáu, là kỳ Đức Giê-Hô-Va tạo nên các loài động vật sống động, từ các loài thân mềm như côn trùng di chuyển theo cách trườn, bò trên mặt đất, hoặc trong đất, hoặc có thể hoạt động trong môi trường có nước trên đất này. Theo thứ tự của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên những sự lớn bao trùm toàn bộ bầu khí quyển bao quanh trái đất, được gọi là **trời** cùng các vì sáng được đặt trong khoảng không trên trời sẽ soi sáng những sự mình có trên trái đất này, tiếp đến là sự phân cách nước cách với nước trong khoảng không, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va phân vùng biên giới, sự giới hạn trong khoảng không, để tách biệt

những sự không thuộc về thiên đàng của Đức Chúa Trời. Dù người ta không nhìn thấy biên giới này, nhưng trong Lẽ thật thì Đức Giê-Hô-Va đã đặt hàng rào, sự giới hạn, biên giới để ngăn chặn quyền lực của ma quỷ, là các thiên sứ phản loạn nghe theo Luicfer (Sa-tan) mà bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng của Ngài, hầu cho các quỷ sứ của Sa-tan không được phép trở lại thiên đàng của Đức Chúa Trời và đó cũng là một điều kiện để các thiên sứ trên trời không thể tự mình vượt qua biên giới này để đến thế gian. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước rằng, khi loài người sanh sản ra đông nhiều trên đất này, thì người ta sẽ tìm cách để vượt ra khỏi bầu khí quyển để tìm kiếm những sự lạ lùng trong bầu trời mà loài người gọi là vũ trụ và qua những sự tò mò của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho loài người xác thịt biết rằng, sự hiểu biết của họ là nhỏ nhoi thay và cũng qua những sự mà loài người cố công tìm kiếm đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho loài người biết Đức Chúa Trời là thật và người ta không thể nào hiểu được quyền phép toàn năng cùng sự mưu luận của Ngài.

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, sau năm ngày trước đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên mọi sự liên quan đến sự sống của muôn vật sẽ được tạo nên trên đất này, từ sự sáng, bầu trời, các vì sáng trong khoảng không trên trời để soi sáng đất. Đất và Biển đã được phân cách rõ ràng, cùng các loài cá biển, đến các loài chim hay bay trong khoảng không trên trời, rồi đến các loài cây cỏ được mọc lên trên đất này để làm đồ ăn cho muôn vật cũng sẽ được tạo nên tiếp sau đó, thì đến ngày thứ Sáu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới tạo nên các loài động vật sống trên đất này, từ các loài côn trùng thân mềm di chuyển bằng cách trườn, bò, cho tới các loài thú có bốn chân tùy theo các loài khác nhau được sanh sản ra và sống trên đất này.

Có một điều luôn được nhắc lại trong các ngày thứ Ba, thứ Tư, thứ Năm và thứ Sáu, đó là cụm từ **tùy theo loại - after his kind**<sup>H4327</sup> chép trong Sáng thế ký 1 câu 11, câu 12, câu 21, câu 24 và câu 25, đó là chữ מִיִּנְיָ-**miyn**, số 4327 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần được ban cho, của hồi môn, loại, kiểu, cách;*

**Sáng thế ký 1:11: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà cỏ hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.**

**Sáng thế ký 1:21&24-25: Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành... Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.**

Chữ **tùy theo loại - after their kind**<sup>H4327</sup> đó là chữ מִיִּנְיָ-**miyn**, số 4327 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần được ban cho, của hồi môn, loại, kiểu, cách;*

Như chúng ta đã biết, hết thảy muôn vật đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và có trong khoảng không trên trời, cùng các tạo vật hiện có trên trái đất này mà loài người có thể ghi nhận được và thấy đó, đều làm chứng về công việc tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va và những sự đó đều mang ý nghĩa bóng về sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa cả về linh hồn và thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người.

Cụm từ **tùy theo loại - after their kind**<sup>H4327</sup> được chép trong các câu trên, là nói về các tạo vật có sự sống trong mình, hoặc cây cỏ hặc cây cỏ trái để làm đồ ăn cho loài người hay là cho các động vật đó, đều liên quan đến Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh và nếu có liên quan đến Lời của Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, thì cũng liên quan đến những sự mâu nhiệm, được gọi là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hay là nói một cách thiết thực nhất đó là nói về *bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời* dành cho linh hồn loài người.

Khi chúng ta đã nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chép xuống các lời văn tự trong Kinh-Thánh này để nói về công việc lạ lùng của Đức Chúa Trời, mà nhìn bên ngoài, đọc theo văn tự, thì người ta không thể tin nổi các lời coi như đơn giản, mộc mạc đến nỗi không thể hiểu được tại sao lại chỉ có đơn giản như vậy mà toàn bộ trí khôn của loài người hiệp lại cùng không thể đếm nổi có bao nhiêu vật thể, bao nhiêu sự kiện đã và đang tiếp tục xảy ra trong vũ trụ, trên đất liền, giữa biển cả và dưới đáy đại dương, nhiều đến mức loài người không thể có câu trả lời, mà cũng từ những lời chép dường như rất ngắn chưa đầy một trang giấy mà người ta có thể nhìn thấy và đọc được này, những sự đã chép đó vẫn tiếp tục vận hành và sống động.

Lời của Đức Chúa Trời được chép là **cây sự sống** mà đã là cây thì có rễ, có gốc, có thân, có cành, có lá,

có hoa và có trái. Chỉ cần loài người chú ý đến bộ rễ của cây để tìm hiểu, làm thế nào mà rễ cây lại có thể biến hoá các vật chất có trong đất, trong nước để khiến những sự mà nếu loài người có nghiên cứu kỹ các chất có trong đất đó, khiến các chất đó trở thành dinh dưỡng nuôi cây và sanh bông trái và cũng từ một cây mà tạo ra khí Oxy và khí Carbonic để cung cấp dưỡng khí cho loài người và cho các loài động vật sống trên đất này thôi, cũng đủ khiến loài người mệt mà không thể hiểu được, thì làm thế nào loài người có thể biết được những sự mầu nhiệm được giấu kín trong các lời văn tự chép trong Kinh-Thánh đường như quá đơn giản này?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không thách đố loài người, nhưng Ngài tìm trong loài người, nghĩa là linh hồn loài người, xem linh hồn nào còn nhớ mình được Đức Chúa Trời tạo nên để làm con kế tự Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật do Ngài tạo nên, có khả năng nhận biết các Lời của Đức Chúa Trời.

Người đầu tiên trong loài người được tiếp chuyện Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được nghe và hiểu được tiếng của Đức Giê-Hô-Va phán với mình, để người sẽ dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết các Lời của Ngài, đó là Môi-se. Dầu vậy, Môi-se cũng không được ban cho sự hiểu biết những sự mầu nhiệm trong các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình, để Môi-se sẽ chép các Lời đó xuống mà truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho cả thế gian này biết mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh đó để nhờ quyền phép của các Lời đó mà linh hồn người ta được cứu chuộc khỏi sự hư mất đời đời.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho muôn vật ở dưới trời này có các kỳ đã định cho mọi sự, mọi việc và chúng ta đang ở trong kỳ được Lời Chúa chép là **kỳ hoán cải**, mà ngay cả khi chúng ta đang ở trong **kỳ hoán cải**, thì cũng có các kỳ thuộc về về sự hoán cải này, vì thế cho nên những sự mầu nhiệm đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra cho các tông đồ của Đức Chúa Jesus Christ trong các kỳ trước chúng ta đang sống đây cũng chỉ là sự khởi đầu của kỳ hoán cải vậy, vì kỳ hoán cải có thể được ví như là kỳ của mặt trời vậy, như Lời Chúa đã chép:

**Châm ngôn 4:1-27: Hỡi các con, hãy nghe Lời khuyên dạy của một người Cha, khá chú ý vào, hầu cho biết sự thông sáng; Vì Ta ban cho các con một đạo lý tốt lành; Chớ lìa bỏ Lời dạy dỗ của Ta. Khi còn thơ ấu, Ta là con trai của Cha Ta, một đứa con một của mẹ Ta yêu mến. Cha Ta có dạy Ta rằng: Lòng con khá ghi nhớ các Lời Ta; Hãy gìn giữ mạng lệnh của Ta, thì con sẽ được sống. Khá cầu lấy sự khôn ngoan, khá cầu lấy sự thông sáng, chớ quên, chớ xây bỏ các Lời của miệng Ta; Đừng lìa bỏ sự khôn ngoan, ắt Người sẽ gìn giữ con; Hãy yêu mến Người, thì Người sẽ phù hộ con. Sự khôn ngoan là điều cần nhất; vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan; Hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng. Hãy tôn tặng sự khôn ngoan, thì sự khôn ngoan sẽ thăng con lên, làm cho con được vinh hiển, khi con hoài niệm đến. Sự khôn ngoan sẽ đội trên đầu con một dây hoa mỹ, và ban cho con một mũo triều thiên vinh quang. Hỡi con, hãy nghe và tiếp nhận các Lời của Ta; Thì năm tháng của đời con sẽ được thêm nhiều lên. Ta đã dạy dỗ con đường khôn ngoan, dẫn con đi trong các lối ngay thẳng. Khi con đi, bước chân con sẽ không ngập ngừng, và khi con chạy, con sẽ không vấp ngã. Hãy nắm chắc điều khuyên dạy, chớ buông ra; Khá gìn giữ nó, vì là sự sống của con. Chớ vào trong lối kẻ hung dữ, và đừng đi đường kẻ gian ác. Hãy tránh đường ấy, chớ đi ngang qua nó; Hãy xây khỏi nó và cứ đi thẳng. Vì nếu chúng nó không làm điều ác, thì ngủ không đặng; Bằng chưa gây cho người nào vấp phạm, thì giấc ngủ bị cất khỏi chúng nó. Vì chúng nó ăn bánh của sự gian ác, và uống rượu của sự hung hăng. Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa. Còn nẻo kẻ gian ác vẫn như tăm tối; Chúng nó chẳng biết mình vấp ngã vì đâu. Hỡi con, hãy chăm chỉ về các Lời của Ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết của Ta. Các Lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì Lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, và lập cho vững vàng các đường lối con, chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.**

Câu 18 chép: Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa.

Bản King James version chép: <sup>18</sup>But the path<sup>H734</sup> of the just<sup>H6662</sup> is as the shining<sup>H5051</sup> light<sup>H216</sup>, that shineth<sup>H215</sup> more<sup>H1980</sup> and more<sup>H1980</sup> unto the perfect<sup>H3559</sup> day<sup>H3117</sup>.

Chữ con đường - the path<sup>H734</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ ׀ַןֶ - 'orach, số 734 ra từ chữ ׀ַןֶֿ-

**‘arach**, số 732 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường, cuộc hành trình, phương pháp, đường đi, đường lối, con đường của những người đi buôn vượt qua sa mạc;*

Chữ người công bình - **the just**<sup>H6662</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **צַדִּיק**- tsaddiyq, số 6662 ra từ chữ **צַדִּיק**- tsadaq, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *công bình, ngay thẳng trong sự ứng xử và tính cách, chính đáng, hợp pháp, đúng luật, được biện hộ chứng minh là đúng, trong sạch, tinh khiết;*

Chữ sự sáng - **light**<sup>H216</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **אוֹר**-‘owr, số 216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng, ánh sáng ban ngày, sự hiểu biết, ánh sáng soi dẫn, ánh sáng chiếu dọi, làm cho sáng tỏ, làm cho được rạng ngời, sự toả sáng, sự chiếu sáng, sự vẻ vang, sự vinh quang, danh dự;*

Chữ chiếu rạng - **the shining**<sup>H5051</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **נֹגַהּ**-nogahh, số 5051 ra từ chữ **נֹגַהּ**- nagahh, số 5050 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sáng ngời, sự rực rỡ, sự thông minh, sự nhanh trí, sự chói lọi, sự xuất sắc, sự chiếu sáng, sự soi sáng, khiến cho chói sáng, làm sáng tỏ, mở mắt cho (ai thấy điều gì).*

Chữ thêm lên - **more**<sup>H1980</sup> **and more**<sup>H1980</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **הָלַךְ**- halak, số 1980 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bước đi, quãng đường, sự đến, sự tiến lên, sự theo đuổi, cách sống;*

Chữ giữa trưa - **the perfect**<sup>H3559</sup> **day**<sup>H3117</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **כּוּנָן**- kuwn, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được vững chắc, được ổn định, được thiết lập vững chắc, chịu đựng được, được sửa chữa, được kiên định, được sửa soạn, được hoàn thành, được chuẩn bị đầy đủ;*

Chữ ngày - **day**<sup>H3117</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **יוֹם**- yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên nóng, ngày, thời gian, năm, khoảng thời gian phân chia giữa buổi sáng và buổi tối;*

Trọng ý của Lời Chúa chép trong sách Châm ngôn đoạn 4 câu 18 đó là một tiêu chuẩn mà hết thảy loài người phải đối diện với, nếu người ta muốn được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời, vì hết thảy linh hồn loài người sẽ phải đối diện với toà án của Đấng Christ, sau khi thân thể xác thịt của người đó qua đời, hoặc là khi người đó được đón về thiên đàng, thì tiêu chuẩn mà loài người phải đối diện đó là sự sáng, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, vốn đã được ban cho loài người từ lúc ban đầu, ngay từ khi linh hồn đó còn ở trong lòng Đức Chúa Trời trước khi được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi đất ở trên đất này.

Một câu hỏi được đặt ra, đó là *làm thế nào để linh hồn loài người nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời để thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn mình?*

Trước hết người tin Chúa cần phải biết rằng, tự loài người không thể khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn mình được thấp sáng, mà chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật làm công việc này khi người tin Chúa hết lòng tìm kiếm Chúa thông qua sự học, sự suy gẫm và sự tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với Giô-suê:

**Giô-suê 1:1-9:** Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: **Môi-se, tôi tớ của Ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì Ta ban cho các ngươi, y như Ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ của Ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thạnh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.**

Chữ suy gẫm - **meditate**<sup>H1897</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ **הִגִּיד**- hagah, số 1897 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng than van, tiếng kêu ca, tiếng than phiền, sự nói ra, thốt ra, phát biểu, bày tỏ, sự suy nghĩ, sự trừ tính, sự nghĩ ra, sự phát minh, sự chứng tỏ, sự cân nhắc, sự nghiên cứu, sự chăm chú, sự chú ý;*

Sự suy gẫm này không chỉ làm một mình, mà người ta có thể cùng suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời với

những người khác qua sự học, sự nghiên cứu, sự tranh luận liên quan đến mục đích tìm kiếm lẽ thật trong các lời văn tự của Kinh-Thánh. Dù sự suy gẫm đó được thực hiện ở bất cứ nơi nào trên đất này, thì Thần Lẽ thật cũng biết rõ cái lòng cùng thái độ và mục đích của sự suy gẫm đó, mà Ngài hoặc sẽ mở trí cho người tin Chúa được biết ý nghĩa lẽ thật, hoặc Ngài sẽ đóng cái lòng của người ta lại, nếu những sự suy gẫm đó không đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ, nên các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép Môi-se chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh đó luôn ẩn chứa những sự mâu nhiệm của Lẽ thật và đó là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và dùng Môi-se và qua Đức Chúa Jêsus Christ để cảnh cáo tuyển dân của Ngài không được phép thêm vào hay là bớt đi, dù chỉ là một chấm, hay một nét trong Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

**Phục truyền luật lệ ký 4:1-2: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền.**

**Châm ngôn 30:5-6: Các Lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các Lời của Ngài. E Ngài quở trách người, và người bị cấm nói dối chằng.**

**Ma-thi-ơ 5:17-19: Các ngươi đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Hãy nhớ rằng, Lời của Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh đó là không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn đến đời đời, như Lời Chúa đã chép:

**1 Phi-e-rơ 1:22-25: Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, Mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giáng ra cho anh em.**

Chữ **Lời** (hằng sống và bền vững) của Đức Chúa Trời - the word<sup>G3056</sup> of God<sup>G2316</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ **ΛΟΓΟΣ** - logos, số 3056 ra từ chữ **λέγω** - lego, số 3004 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *lời được nói ra để chỉ dạy, để dắt dẫn, để ra lệnh, để diễn tả, để giảng đạo, để khuyên răn, để bày tỏ, để luận lẽ mọi sự thuộc về sự sống của loài người, để được chép xuống thành chữ để loài người nhận biết và làm theo;*

Còn chữ **Lời Chúa** - the word<sup>G4487</sup> of the Lord<sup>G2962</sup> được chép 2 lần trong câu 25 trên, đó là chữ **ῥῆμα** - rhema, số 4487 ra từ chữ **ῥέω** - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tỏ ra (cách riêng tư cho một người hay cho nhiều người hoặc cho người nào đó cách cụ thể) liên quan đến vấn đề hoặc chủ đề, đặc biệt để giải nghĩa, để ra lệnh hoặc giải quyết sự tranh chấp, thông qua những ý tưởng tuôn đổ ra, để tỏ ra, để giải nghĩa, để ra mạng lệnh, để nói, để công bố, để tạo dựng, để thiết lập;*

Khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự của Kinh-Thánh, thì Thần Lẽ thật cũng nhìn vào lòng và nhận biết tâm trí chúng ta đang nghĩ gì, tìm kiếm gì và với mục đích gì. Sự thuộc lòng Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh sẽ không có tác dụng thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó, vì Đức Thánh-Linh chỉ ghi tạc Luật pháp của Ngài, cả Lời văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật khi người tin Chúa học, suy gẫm và tuân theo các Lời mà người ấy đã học và làm theo.

Vì thế cho nên, khi chúng ta đối diện với Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, mà trong bài chúng ta học đây, Lời Chúa chép về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, thì người tin Chúa phải nhận biết sự cai trị của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Đáng yên ủi, là Đáng dắt dẫn linh hồn người tin Chúa vào trong các Lẽ thật của Ngài, vì Đức Thánh-Linh sẽ không tự động dắt, dẫn, mà chính mỗi người tin Chúa phải nhờ cậy Ngài và cầu xin Ngài mở trí cho để hiểu được Lời Chúa, bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ tùy theo lòng của mỗi người mà giúp cho linh hồn người ấy cho được hiểu ý nghĩa của Lời Chúa.

Bây giờ chúng ta đến với Lời Chúa chép về công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, trước hết là chúng ta suy gẫm những sự mẫu nhiệm được chép trong hai câu 24 và 25:

**Sáng thế ký 1:24-25: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.**

Bản King James version chép: <sup>24</sup> And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let the earth<sup>H776</sup> bring<sup>H3318</sup> forth<sup>H3318</sup> the living<sup>H2416</sup> creature<sup>H5315</sup> after his kind<sup>H4327</sup>, cattle<sup>H929</sup>, and creeping<sup>H7431</sup> thing, and beast<sup>H2416</sup> of the earth<sup>H776</sup> after his kind<sup>H4327</sup>; and it was so<sup>H3651</sup>. <sup>25</sup> And God<sup>H430</sup> made<sup>H6213</sup> the beast<sup>H2416</sup> of the earth<sup>H776</sup> after his kind<sup>H4327</sup>, and cattle<sup>H929</sup> after their kind<sup>H4327</sup>, and every<sup>H3605</sup> thing that creepeth<sup>H7431</sup> upon the earth<sup>H127</sup> after his kind<sup>H4327</sup>: and God<sup>H430</sup> saw<sup>H7200</sup> that it was good<sup>H2896</sup>.

Chữ súc vật - cattle<sup>H929</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **בְּהֵמָה**- behemah, số 929 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *động vật cầm, chủ yếu là loại bốn chân, các loài thú nuôi, gia súc,*

Chữ côn trùng - creeping<sup>H7431</sup> thing chép trong câu 24 trên, đó là chữ **רֶמֶס**- remes, số 743 ra từ chữ **רָמַס**- ramos, số 7430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trườn bò chậm cách nhẹ nhàng, êm, im lặng; loài trườn bò lướt trên mặt nước hoặc di chuyển trong nước;*

Chữ thú rừng - beast<sup>H2416</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **חַי**- chay, số 2416 ra từ chữ **חַיָּה**- chayah, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tạo vật có sự sống, sống động, sắc sảo, sung túc, nhan nhản, nhưng nhúc, sự sống được duy trì, sự sống lại, sự sống được phục hồi từ chết, sự sống được bảo tồn, sự sống được phục hồi từ sự chán nản, được phục hồi từ sự chán nản, sự sống mạnh mẽ, sự sống lại cả nghĩa đen và nghĩa bóng về tuổi, cuộc đời hoặc với con người hoặc các loài động vật được nuôi dưỡng, được phát triển thành đoàn quân, thành hội đồng giáo dân, hoặc bầy đàn;*

Chữ tùy theo loại - after his kind<sup>H4327</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **מִינֵהוּ**- miyn, số 4327 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần được ban cho, của hồi môn, loại, kiểu, cách;*

Chữ thì có như vậy - it was so<sup>H3651</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **כֵּן**- kên, số 3651 ra từ chữ **כּוּן**- kun, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đặt thẳng đứng, đúng như vậy về thời gian, nơi chốn; để xây dựng, để đứng thẳng lên, để được thiết lập, để được sửa chữa, được áp dụng, được xác nhận, được sửa soạn, được thịnh vượng, được buộc chặt, được chắc chắn, được trang bị, được cố định, được xứng đáng, được cung cấp lương thực cho, được vững vàng, được ổn định;*

Chữ làm nên - made<sup>H6213</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ **עָשָׂה**- 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm, tạo thành, chế tạo, sắp đặt, chỉ định, tặng cho, ban cho, dành cho, có trách nhiệm với, sửa soạn, sửa chữa, nhận xét, theo dõi, quan sát, gìn giữ, duy trì bảo vệ, thực hiện, thi hành, sử dụng;*

Chữ tốt lành - was good<sup>H2896</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ **טוֹב**- towb, số 2896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tốt, đẹp, hay, hài lòng, dễ chịu, thích hợp với, phù hợp, dễ hiểu, vui lòng, thuận lợi, thành công, có ích lợi, làm cho được tốt hơn, hành động công bằng, khiến cho vui mừng;*

Câu 24 và 25 đã chép rõ về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên các tạo vật có sự sống ở trên đất này, trong đó có loài người xác thịt, bởi vì trong các loài động vật mà không phải là loài người, thì không có sự sống lại và không có sự sống đời đời như linh hồn loài người, vì các tạo vật có sự sống được chép đây là các tạo vật có huyết, vì trong huyết có linh hồn sống, nhưng không có sự sống đời đời.

Các tạo vật có sự sống nhưng không có sự sống đời đời trong mình này sẽ được tạo nên sau khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người (A-đam) và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dắt các tạo vật đó đến để A-đam đặt tên cho các tạo vật đó. Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép chép xuống hai câu này trước khi Ngài tạo nên loài người, cũng nằm trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ cho Ngài, vì khi loài người nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va cũng nhìn vào lòng của người ta để tìm xem linh hồn nào còn tỉnh thức để nhận biết Lời của Đức Chúa Trời đã chép về mình, mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời chẳng, như Lời Chúa đã chép:

**Thi-Thiên 40:5-17: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích của lễ**

thieu hoặc của lễ chay: Chúa đã sỏ tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thieu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu chuộc của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và lẽ thật của Chúa. Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của Ngài; Nguyên sự nhân từ và lẽ thật của Ngài gìn giữ tôi luôn luôn. Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi, đến nỗi không thể ngược mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu tôi, Lòng tôi đã thất kinh. Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy mau mau giúp đỡ tôi. Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, nguyện chúng nó bị mắc cớ và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, nguyện chúng nó phải lui lại và bị sỉ nhục. Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyên chúng nó bị sững sờ vì cơ sự sỉ nhục của chúng nó. Nguyên hết thảy những kẻ tìm cầu Chúa, được vui vẻ và khoái lạc nơi Chúa; Nguyên những người yêu mến sự cứu chuộc của Chúa, hằng nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay? Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa tưởng nhớ đến tôi. Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ trì hoãn.

Hầu như loài người trong thế gian đều sống cho thân thể xác thịt mình và nhiều người không tin có linh hồn, vì thế cho nên nhiều người tin Chúa chỉ sống cho thân thể xác thịt mình, mà quên sự sống thật của linh hồn mình, nên khi người ta dịch thuật Kinh-Thánh từ các bản gốc sang ngôn ngữ của dân tộc mình, người ta chỉ chú ý tới ý nghĩa văn tự và chọn cho mình các ngôn từ mà họ cho là đúng, là hợp lý hoặc dễ hiểu cho cuộc sống của xác thịt, nên Lời của Đức Chúa Trời đã bị hãm ép ngay từ khi người ta dịch Kinh-Thánh, mà họ không nhận biết hậu quả của việc, khi Lời của Đức Chúa Trời bị dịch không đúng với các bản gốc của Kinh-Thánh, sẽ khiến linh hồn người ta không nhận biết Lẽ thật, đồng nghĩa với việc ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người ta không được thấp sáng trở lại, mà khi ngọn đèn không được thấp sáng, thì người ta sẽ đi trong sự tối tăm và linh hồn người ta không được sống lại và như vậy, sự tin Chúa của người đó là vô ích.

Khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, thì chúng ta phải nhận thức đó là Luật pháp, là con đường dẫn linh hồn loài người trở lại với Đức Chúa Trời, nhưng con đường này không giống như bản đồ của loài người vẽ ra để người ta nhận biết phương hướng cùng chiều dài của quãng đường để biết liệu sức để đi trên đó. Vì Lời của Đức Chúa Trời dẫn linh hồn loài người trở lại với Đức Chúa Trời, là Đấng Thần Linh tối cao, Ngài là Thánh và Công Bình, vì thế cho nên người ta chỉ có thể được thấy, được gặp Thần của Đức Chúa Trời thông qua đức tin và sự nên thánh của linh hồn, mà để có được đức tin và được nên thánh, người tin Chúa phải tin có Đức Chúa Trời và phải có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời.

Mà muốn có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, thì điều đầu tiên người tin Chúa phải có, đó là sự kính sợ Đức Chúa Trời và bông trái của sự kính sợ Đức Chúa Trời đó là sự tin và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Thánh-Linh là Thần của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Ngài nhận biết ai là người kính sợ Danh Ngài thì Ngài sẽ làm ơn cho người đó, nghĩa là Ngài sẽ mở con mắt của linh hồn người đó cho được thấy, được hiểu ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời, tức là Đức Thánh-Linh sẽ nói chuyện với, sẽ phán với linh hồn người đó và Ngài sẽ dắt dẫn linh hồn người đó cho được hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa và chính tiếng phán của Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người đó được thấp sáng và linh hồn người đó sẽ kinh nghiệm được sự bình an, sự vui mừng ở trong lòng mình và đức tin người đó được thiết lập.

Hai câu 24 và 25 được chép : **“Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.”**

**Bản King James version chép:** <sup>24</sup>And God <sup>H430</sup>said <sup>H559</sup>, Let the earth <sup>H776</sup>bring <sup>H3318</sup>forth <sup>H3318</sup>the living <sup>H2416</sup>creature <sup>H5315</sup>after his kind <sup>H4327</sup>, cattle <sup>H929</sup>, and creeping <sup>H7431</sup>thing, and beast <sup>H2416</sup>of the earth <sup>H776</sup>after his kind <sup>H4327</sup>: and it was so <sup>H3651</sup>. <sup>25</sup>And God <sup>H430</sup>made <sup>H6213</sup>the beast <sup>H2416</sup>of the earth <sup>H776</sup>after his kind <sup>H4327</sup>, and cattle <sup>H929</sup>after their kind <sup>H4327</sup>, and every <sup>H3605</sup>thing that creepeth <sup>H7431</sup>upon the earth <sup>H127</sup>after his kind <sup>H4327</sup>: and God <sup>H430</sup>saw <sup>H7200</sup>that it was good <sup>H2896</sup>.

Có nghĩa là Đức Chúa Trời cho phép muôn loài được gọi là động vật trên đất này, trong đó có loài người hãy được sanh sản ra những sự có trong mình tùy theo loại, mà trong các tạo vật có sự sống đó di chuyển, hoặc đi bằng hai chân hoặc bốn chân, hoặc trườn, hoặc bò trên mặt đất, hoặc trong đất, thậm chí có thể trườn

*bò trong nước và Đức Chúa Trời phán rằng, thì có như vậy, nghĩa là bất cứ điều gì Đức Chúa Trời đã phán, thì các vật đó liền được tạo nên và có như ý Chúa đã định.*

Để có thể nhận biết *trong các tạo vật* mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho được tạo nên trong ngày thứ Sáu này *có loài người*, đó là chúng ta căn cứ vào Lời Chúa đã chép: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đấ phải sanh các vật sống tùy theo loại; <sup>H2416</sup>And God <sup>H430</sup>said <sup>H559</sup>, Let the earth <sup>H776</sup>bring <sup>H3318</sup>forth <sup>H3318</sup> the living <sup>H2416</sup> creature <sup>H5315</sup> after his kind <sup>H4327</sup>**; (Sáng thế ký 1:24a)

Chữ các vật sống - the living <sup>H2416</sup> creature <sup>H5315</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ chữ **חַי** - chay, số 2416 ra từ chữ **חַיִּים** - chayah, số 2421 và chữ **נֶפֶשׁ** - nephesh, số 5315 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tạo vật có hồn sống, có sự sống, có sự ham muốn, có sự cảm nhận, có sự sanh sản, có sự phát triển, có sự phục hồi từ bệnh tật, phục hồi từ sự chết, biết sự thất bại, biết sự thành công, có sự sống lại và có sự sống đời đời, để nuôi dưỡng, để chăm sóc, để giữ gìn, để bảo quản, để sửa chữa;*

Trong tất cả các tạo vật có sự sống được gọi là động vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, thì chỉ có loài người, tức là linh hồn của loài người (A-đam) mới có sự sống lại và sự sống đời đời mà thôi. Còn các loài động vật khác không phải là loài người xác thịt, sẽ có thể bởi quyền phép của Đức Chúa Trời khiến chúng được sống lại tạm thời, rồi chúng cũng sẽ chết và trở về bụi đất, vì thế cho nên Lời Đức Chúa Trời chép trong câu 24 trên là nói về tất cả các tạo vật được tạo nên bằng bụi đất, trong đó có thân hình của loài người, được gọi là nhà tạm của linh hồn loài người, chứ không phải nói về linh hồn loài người.

Bây giờ chúng ta tiếp tới câu 26 tới câu 31:

Sáng thế ký 1:26-31: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phúc cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And God <sup>H430</sup>said <sup>H559</sup>, Let us make <sup>H6213</sup>man <sup>H120</sup>in our image <sup>H6754</sup>, after our likeness <sup>H1823</sup>: and let them have dominion <sup>H7287</sup>over the fish <sup>H1710</sup>of the sea <sup>H3220</sup>, and over the fowl <sup>H5775</sup>of the air <sup>H8064</sup>, and over the cattle <sup>H929</sup>, and over all <sup>H3605</sup>the earth <sup>H776</sup>, and over every <sup>H3605</sup>creeping <sup>H7431</sup>thing that creepeth <sup>H7430</sup>upon the earth <sup>H776</sup>. <sup>27</sup>So God <sup>H430</sup>created <sup>H1254</sup>man <sup>H120</sup>in his own image <sup>H6754</sup>, in the image <sup>H6754</sup>of God <sup>H430</sup>created <sup>H1254</sup>he him; male <sup>H2145</sup>and female <sup>H5347</sup>created <sup>H1254</sup>he them. <sup>28</sup>And God <sup>H430</sup>blessed <sup>H1288</sup>them, and God <sup>H430</sup>said <sup>H559</sup>unto them, Be fruitful <sup>H6509</sup>, and multiply <sup>H7235</sup>, and replenish <sup>H4390</sup>the earth <sup>H776</sup>, and subdue <sup>H3533</sup>it: and have dominion <sup>H7287</sup>over the fish <sup>H1710</sup>of the sea <sup>H3220</sup>, and over the fowl <sup>H5775</sup>of the air <sup>H8064</sup>, and over every <sup>H3605</sup>living <sup>H2416</sup>thing that moveth <sup>H7430</sup>upon the earth <sup>H776</sup>. <sup>29</sup>And God <sup>H430</sup>said <sup>H559</sup>, Behold <sup>H2009</sup>, I have given <sup>H5414</sup>you every <sup>H3605</sup>herb <sup>H6212</sup>bearing <sup>H2232</sup>seed <sup>H2233</sup>, which <sup>H834</sup>is upon the face <sup>H6440</sup>of all <sup>H3605</sup>the earth <sup>H776</sup>, and every <sup>H3605</sup>tree <sup>H6086</sup>, in the which <sup>H834</sup>is the fruit <sup>H6529</sup>of a tree <sup>H6086</sup>yielding <sup>H2232</sup>seed <sup>H2233</sup>; to you it shall be for meat <sup>H402</sup>. <sup>30</sup>And to every <sup>H3605</sup>beast <sup>H2416</sup>of the earth <sup>H776</sup>, and to every <sup>H3605</sup>fowl <sup>H5775</sup>of the air <sup>H8064</sup>, and to every <sup>H3605</sup>thing that creepeth <sup>H7430</sup>upon the earth <sup>H776</sup>, wherein <sup>H834</sup>there is life <sup>H2416</sup>, I have given every <sup>H3605</sup>green <sup>H3418</sup>herb <sup>H6212</sup>for meat <sup>H402</sup>: and it was so <sup>H3651</sup>. <sup>31</sup>And God <sup>H430</sup>saw <sup>H7200</sup>every <sup>H3605</sup>thing that he had made <sup>H6213</sup>, and, behold <sup>H2009</sup>, it was very <sup>H3966</sup>good <sup>H2896</sup>. And the evening <sup>H6153</sup>and the morning <sup>H1242</sup>were the sixth <sup>H8345</sup>day <sup>H3117</sup>.

Tại điểm này, chúng ta cần phải nhận biết và phải hiểu rõ ý nghĩa của chữ **chúng ta** được chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 26 này, vì trong câu 26 này không có chữ **chúng ta** như người ta đã chép và trong các bản dịch Kinh-Thánh sang các ngôn ngữ khác trong các dân trên đất này, đó là vì Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cảm động Môi-se, khiến người chép xuống trong sự nhận biết ý nghĩa chúng ta không có nghĩa là có hai thân vị hay là ba thân vị như loài người xác thịt đã dùng trí hiểu biết của loài người xác thịt đã ngộ nhận.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì về chính Ngài:

**Ê-sai 42:1:** **Này, đây tớ của Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà tâm hồn Ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần của Ta trên Người, Người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại.**

Bản King James version chép: **<sup>1</sup>Behold<sup>H2005</sup> my servant<sup>H5650</sup>, whom I uphold<sup>H8551</sup>; mine elect<sup>H972</sup>, in whom my soul<sup>H5315</sup> delighteth<sup>H7521</sup>; I have put<sup>H5414</sup> my spirit<sup>H7307</sup> upon him: he shall bring<sup>H3318</sup> forth<sup>H3318</sup> judgment<sup>H4941</sup> to the Gentiles<sup>H1471</sup>.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn chúng ta hiểu và biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình, Ngài cai trị muôn vật theo sự công bình của Ngài, mà sự công bình của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua tiếng phán của Ngài và tiếng mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó là hằng còn đến muôn đời đối với các thiên binh, thiên sứ của Đức Chúa Trời. Nhưng vì loài người phải mang thân hình bằng bụi đất nên bởi sự hạn chế của thân thể xác thịt hay chết và bất toàn, nên để dắt dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời thì tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải được ghi lại thành lời nói và được chép xuống theo cách của loài người hiểu được, nên được gọi là Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị muôn vật thông qua các hành động cùng các ý tưởng được tỏ ra qua tiếng nói của mỗi tạo vật ở trước sự công bình của Ngài, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Ma-thi-ơ 12:33-37:** **Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, Ta bảo các ngươi, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét các thiên sứ đã phạm tội nơi thiên đàng của Ngài thông qua sự nhận biết các ý tưởng cùng các hành động và các lời mà các thiên sứ đó đã nói.

**Ê-sai 14:12-15:** **Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm!**

**Ê-xê-chi-ên 28:1-10:** **Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Này, ngươi khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mâu nhiệm nào giấu kín khỏi ngươi! Ngươi đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng ngươi; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì ngươi đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng ngươi đã đem lên vì cơ sự giàu có của ngươi. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, này, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng ngươi; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ ngươi, và làm ô uế sự vinh hiển ngươi. Chúng nó sẽ xô ngươi xuống hầm hố và ngươi sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết ngươi, ngươi còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy ngươi ở trong tay của kẻ làm ngươi bị thương, thì ngươi là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Ngươi sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy.**

Đức Giê-Hô-Va là Thần Linh tối cao, Ngài Tự Hữu Hằng Hữu. Ngài là Đấng tạo nên muôn vật trong vũ trụ bao la mà các tạo vật không thể đo lường, được Lời Chúa gọi là **trời**, nên Đức Giê-Hô-Va xưng Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Vì muôn vật đều bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và có bằng tiếng phán của Ngài. Vì hết thấy các thiên binh, các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng như loài người, được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, nên hết thấy đều có sự sống và hết thấy đều có tiếng nói để giao tiếp với Đức Chúa Trời và với nhau. Tất cả các thiên sứ của Đức Chúa Trời đều không thể thấy được Đức Chúa Trời, vì muôn vật đều ở trong Ngài, vì thế cho nên muôn vật đều vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, chứ không phải là sự nhìn thấy hành động nào của Đức Chúa Trời như loài người xác thịt vẫn phải đối diện với nhau trên

đất này.

Vì cơ loài người có thân hình bằng bụi đất, nên để loài người cả thân thể xác thịt và linh hồn có thể hiểu được ý của Đức Chúa Trời, thì tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải được phiên dịch thông qua linh hồn của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định và Đức Chúa Trời đã sử dụng cụm từ **Thần của Ta** để phán với loài người, hầu cho loài người hiểu rằng, trong thân thể xác thịt của loài người có thần linh được tạo nên bởi Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và như vậy, trong mỗi người sống trên đất này đều có hai con người, một người thuộc về trời (tức là linh hồn), một người thuộc về đất, (tức là thân thể xác thịt), nên mới có cụm từ **chúng ta**, chứ Đức Chúa Trời không hề phán như vậy với các thiên sứ của Ngài nơi thiên đàng.

1 Cô-rinh-tô 1:40-58: **Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thuộc linh. Nếu đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thuộc linh; ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thần ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thuộc linh đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thuộc linh đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời. Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và huyết chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được. Đây là sự mâu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng. Hỡi sự chết, sự thắng của mày ở đâu? Hỡi sự chết, cái nọc của mày ở đâu? Cái nọc sự chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp. Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta. Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng chớ rúng động, hãy làm công việc Chúa cách dưng dưng, vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu.**

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy chúng ta như thế nào về Đức Chúa Trời.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời của Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian,**

cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời của Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Chữ Con mà Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài đó là nói về Lời của Đức Chúa Trời được phán ra từ trong lòng của Đức Chúa Trời và vì cơ loài người mà chữ Con này mới được dùng đến để nói về sự kế tự, nghĩa là Lời đã ra từ miệng của Đức Chúa Trời sẽ kế tự Đức Chúa Trời và muôn vật khi được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời, thì sẽ nhận biết đó là *mạng lệnh, là sự cai trị, là ý muốn của Đức Chúa Trời* tỏ ra cho mình. Cũng một lẽ đó, bất cứ một tạo vật nào muốn tỏ ra điều gì của mình cho tạo vật khác biết, hoặc để thi hành công việc được Đức Chúa Trời giao cho, thì tạo vật đó cần có tiếng nói của chính mình và tiếng mà tạo vật đó nói sẽ kế tự ý muốn của tạo vật đó, nghĩa là tạo vật đã nói các lời của mình sẽ chịu trách nhiệm về điều mình đã nói, và Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đãi tạo vật đó tùy theo các lời tạo vật đó đã nói.

Chính vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, mà Thần của Đức Giê-Hô-Va không hằng ở trong loài người luôn, bởi đó mà loài người cần phải nhận biết các bằng chứng từ Đức Chúa Trời để tỏ cho loài người biết ý muốn của Đức Chúa Trời, nên Luật pháp phải được ban cho loài người và chữ viết cần phải có để chép xuống các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, hầu cho trải các đời của loài người trên đất này, loài người sẽ thông qua các chức năng của thân thể xác thịt mình mà nhận biết ý muốn, đường lối, luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự (chữ) và chữ Con đã được sử dụng để nói về sự kế tự, theo tập tục của người Hê-bơ-rơ, là dân tộc được sanh ra trước hết trong muôn dân trên đất này, thì *con trưởng nam* sanh ra sẽ được quyền kế tự cha mình. Nên trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sử dụng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ để nói trước về sự Lời của Ngài sẽ đến thế gian này đại diện Ngài, để dạy dỗ loài người, nên Ngài dùng chữ Con, tức là Con kế tự Đức Chúa Trời, để báo trước cho loài người biết.

**Thi-Thiên 2:1-12:** Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lời tối của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, Ta đã lập Vua của Ta trên Si-ôn là núi thánh của Ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng Ta rằng: Người là Con trai của; Ngày nay Ta đã sanh Người. Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nường nấu mình nơi Người có phước thay!

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành chức vụ, Đức Thánh-Linh đã cảm động sứ đồ Giảng để người chép về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho thế gian này và theo nguyên văn phải được chép là *Con trai của loài người* - the Son of man.

**Giăng 3:1-21:** Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai

trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, Chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của Chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con *trai* một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con *trai* ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con *trai* của Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con *trai* ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con *trai* một của Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Câu 13 và 14 chép: Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy,

Bản King James version chép: <sup>13</sup>And no<sup>G3762</sup> man<sup>G3762</sup> hath ascended<sup>G305</sup> up to heaven<sup>G3772</sup>, but he that came<sup>G2597</sup> down<sup>G2597</sup> from heaven<sup>G3772</sup>, even the Son<sup>G5207</sup> of man<sup>G444</sup> which<sup>G3588</sup> is in heaven<sup>G3772</sup>. <sup>14</sup>And as Moses<sup>G3475</sup> lifted<sup>G5312</sup> up the serpent<sup>G3789</sup> in the wilderness<sup>G2048</sup>, even so<sup>G3779</sup> must<sup>G1163</sup> the Son<sup>G5207</sup> of man<sup>G444</sup> be lifted<sup>G5312</sup> up:

Chữ Con người - the Son<sup>G5207</sup> of man<sup>G444</sup> chép trong 2 câu trên, bao gồm hai chữ, là chữ con trai và chữ của loài người, đó là chữ ὁ υἱος - huios, số 5207 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: con trai, được sử dụng trực tiếp nói về mối quan hệ họ hàng, sự giống nhau về tính chất; Cùng chữ ἄνθρωπος - anthropos, số 444 ra từ chữ ἄνθρω - aner, số 435 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: loài người, người nam, người chồng, sắc mặt, vẻ mặt;

Trọn nghĩa của chữ con người chép trong câu 2 trên, đó là chữ Con trai của loài người, nghĩa là con trưởng nam của Đức Chúa Trời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người, để loài người sẽ nhờ Con trưởng nam của Đức Chúa Trời mà linh hồn loài người được cứu chuộc.

Vậy chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Con trưởng nam của loài người này có ý nghĩa như thế nào đối với sự sống của người tin Chúa.

Rô-ma 8:28-39: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con trai của Ngài, hầu cho Con trai này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con trai một của mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con trai một ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thế

cho chúng ta. Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đấng Christ? Có phải hoạn nạn, khốn cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay là gươm giáo chẳng? Như có chép rằng: Vì cố Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi như chiến đĩnh đem đến hàng làm thịt. Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu thương mình mà thắng hơn bội phần. Vì tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền phép, bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Như vậy chúng ta đã biết Lời của Đức Chúa Trời được xưng là Con trai một yêu dấu, là Con kế tự của Đức Chúa Trời, khi đã phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời (*được sai đi*), sẽ làm thành điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho Lời của Ngài phải làm, hay có thể nói là Lời của Đức Chúa Trời sẽ kế tự ý muốn của Đức Chúa Trời và hoàn thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha đã sai khiến, mà trong các công việc đó có việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, mà khi đã nói đến Đức Chúa Trời thì chúng ta phải biết Đức Chúa Trời cùng với Lời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cố Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng của các người, đường lối của các người chẳng phải đường lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Ta cao hơn đường lối của các người, ý tưởng của Ta cao hơn ý tưởng của các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh tỏ cho chúng ta biết sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ được hoàn thành khi Lời của Ngài đã được phán ra:

Ê-sai 46:9-13: **Hãy nhớ lại những sự ngày xưa; vì Ta là Đức Chúa Trời, và chẳng có Chúa nào khác; Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như Ta. Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưu của Ta sẽ lập, và Ta sẽ làm ra mọi sự Ta đẹp ý. Ta gọi chim ó đến từ phương đông, và gọi người thực hành mưu của Ta đến từ xứ xa. Điều Ta đã rao ra, Ta sẽ làm hoàn thành, điều Ta đã định, Ta cũng sẽ làm. Hỡi những người cứng lòng, xa cách sự công bình, hãy nghe Ta phán. Ta làm cho sự công bình của Ta đến gần, nó chẳng xa chi, và sự cứu chuộc của Ta sẽ chẳng chậm trễ. Ta sẽ đặt sự cứu chuộc trong Si-ôn cho Y-sơ-ra-ên, là sự vinh hiển của Ta.**

Chúng ta đã được Lời của Đức Chúa Trời tỏ cho biết phương pháp Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, mà trong muôn vật đó có loài người chúng ta và bây giờ chúng ta cùng trở lại với công việc Đức Giê-Hô-Va tạo nên loài người chúng ta vào ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:26-27: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình của chúng Ta và theo ảnh của chúng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài**

người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>. <sup>27</sup>So God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> man<sup>H120</sup> in his own image<sup>H6754</sup>, in the image<sup>H6754</sup> of God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> he him; male<sup>H2145</sup> and female<sup>H5347</sup> created<sup>H1254</sup> he them.

Theo nguyên văn Bản King James version dịch sát nghĩa với bản gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì câu 26 và câu 27 trên có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán: Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo (trong) hình ảnh của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống như Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên các loài cá của biển, cùng trên các loài chim trời cùng trên các loài thú đồng trên khắp cả đất, cùng trên các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất. Vậy, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo hình ảnh của chính Ngài, trong hình ảnh của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên người nam cùng người nữ, Ngài tạo nên giống đực và giống cái;**

Căn cứ theo Lẽ thật đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Chúa Trời, hay có thể nói là Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết qua sự giải nghĩa của Thần của Đức Chúa Trời, thì ý tưởng của Đức Chúa Trời được thể hiện ra qua tiếng phán của Đức Chúa Trời, mà loài người chúng ta được tạo dựng nên theo cách mà người Việt Nam đã dịch là **ảnh tượng** của Đức Chúa Trời.

Chữ **Đức Chúa Trời - God**<sup>H430</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - 'elohiym, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đấng cai trị, Quan án, Thẩm phán, Đấng Thánh, Đấng toàn năng;**

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về quyền cai trị của Đức Chúa Trời.

**Thi-Thiên 7:1-17: Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, tôi nương náu mình nơi Ngài; Xin hãy cứu tôi khỏi kẻ rượt đuổi tôi, và thoát giải tôi, kẻ kẻ thù nghịch xé tôi như con sư tử, và phân tôi từ mảnh, không ai giải cứu cho. Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, nhược bằng tôi đã làm điều ấy, và có sự gian ác nơi tay tôi; Nếu tôi đã trả ác cho người ở hòa hảo cùng tôi, và cướp lột kẻ hiệp tôi vô cố, thì đáng cho kẻ thù nghịch đuổi theo tôi kịp giày đạp mạng sống tôi dưới đất, và làm rạp vinh hiển tôi xuống bụi đất. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nổi thanh nộ mà trỗi dậy; Hãy dậy nghịch cùng sự giận hoảng của kẻ hiệp tôi; Khá tỉnh thức mà giúp đỡ tôi; Ngài đã truyền định sự đoán xét rồi. Hội các dân tộc sẽ vây phủ tứ phía Ngài; Còn Ngài vì chúng phải trở lên cao. Đức Giê-hô-va đoán xét các dân. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi theo sự công bình tôi, và theo sự thanh liêm ở nơi lòng tôi. Ô, Đức Chúa Trời công bình! là Đáng dò xét lòng dạ loài người, xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, song hãy làm cho vững vàng người công bình. Đức Chúa Trời là cái khiên tôi, Ngài là Đấng cứu chuộc những kẻ có lòng ngay thẳng. Đức Chúa Trời là quan án công bình, thật là Đức Chúa Trời hằng ngày nổi giận cùng kẻ ác. Nếu kẻ ác không hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm: Ngài đã giương cung mà chực cho sẵn, cũng đã vì nó sấm sủa khí giới làm chết, và làm những tên Ngài phừng lửa. Kia, kẻ dữ đang để gian ác; Thật nó đã hoài thai sự khuấy khỏa, và sanh điều dối trá. Nó đào một hố sâu, nhưng lại té vào hố nó đã đào. Sự khuấy khỏa nó đã làm sẽ đổ lại trên đầu nó. Và sự hung hăng nó giáng trên trán nó. Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va y theo sự công bình Ngài, và ca tụng Danh Đức Giê-hô-va là Đấng Chí cao.**

Chữ **phán rằng - said**<sup>H559</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָמַר - 'amar, số 559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lời nói, tiếng nói, sự truyền lệnh, sự tỏ ra, sự tuyên bố, công bố, lời hứa, sự khẳng định, xác nhận;**

Chữ **làm nên - make**<sup>H6213</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ עָשָׂה - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm, chế tạo, tạo thành, rạp theo khuôn mẫu, thực hiện, hoàn thành;**

Chữ **loài người - man**<sup>H120</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài người, người nam, sự đở ửng, sự hồng hào, sự khoẻ mạnh, để trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết trên mặt, để nhuộm đỏ, để cọ xát cho đỏ,**

Chữ **ảnh tượng - image**<sup>H6754</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ צֶלֶם - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hình ảnh, vật giống hệt như bản gốc, hiện thân của,**

Bản dịch tiếng Việt đã không dịch đúng với nguyên bản của Kinh-Thánh, nên không có chữ **giống hệt như - likeness**<sup>H1823</sup>, mà chỉ dùng chữ **như** (trong câu 26). Nguyên văn chép là **sự giống hệt như - likeness**<sup>H1823</sup>, đó là

chữ דְמוּת - **demuwth**, số 1823 ra từ chữ דָמָה - **damah**, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giống hệt như tạc, bản sao từ bản chính, sự giống nhau, là hình ảnh của;*

Chữ **quản trị - dominion**<sup>H7287</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ רָדָה - **radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền cai trị, quyền thống trị, quyền chinh phục, quyền chi phối, quyền vượt cao hơn hẳn, quyền vượt trội, quyền giày đạp, quyền nô dịch hóa, quyền ngự trị;*

Chữ **dựng nên - created**<sup>H1254</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ בָרָא - **bara'**, số 1254 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tạo nên, tạo thành, nắn thành, chế thành, sáng tạo, sắp đặt, thể hiện ra, phong chúc cho, lựa chọn, kén chọn, sự sai phái đi;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **người nam - male**<sup>H2145</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ זָכָר - **zakar**, số 2145 ra từ chữ זָכַר - **zakaw-kar**, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đàn ông, con trai, giống đực; để ghi nhớ, để gọi tên, để nhắc cho nhớ, để gọi cho nhớ lại, để nhắc tới, để đề cập đến, để ghi nhận;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **người nữ - female**<sup>H5347</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ נֶעֱבַה - **neqebah**, số 5347 ra từ chữ נָעַם - **naqab**, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nữ, đàn bà, con gái, giống cái; để châm, để chích, để chọc, để khoét lỗ, để đục lỗ, để đâm thủng, để chọc thủng xuyên qua, để làm buồn, để chỉ định, sự đau nhói, bị chỉ trích, để xác định, để bổ nhiệm, bị nguyên rủa, bị báng bổ, bị lãng mạ;*

Chúng ta vừa điếm qua từng chi tiết về cấu tạo của linh hồn loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên, để khi loài người đã được tạo nên theo đúng tiêu chuẩn là *giống hệt như Đức Chúa Trời*, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ trao cho loài người quyền quản trị các công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Một điều đặc biệt mà hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết về cấu tạo của loài người, như Lời Chúa đã chép đây, hoàn toàn không giống như các mô hình về thân thể của loài người mà hệ thống y học trên toàn thế giới này đã tạo nên để mô phỏng chi tiết các cơ phận của một thân thể, được gọi chung là mô hình giải phẫu thân thể của loài người, hoặc của người nam, hoặc của người nữ, để huấn luyện những người làm công việc y tế để qua mô hình đó mà người ta nghiên cứu các chức năng của thân thể và nhận biết phương pháp điều trị hoặc phẫu thuật để chữa bệnh, vì nếu người ta không có sự hiểu biết về sự giải phẫu này, thì công việc điều trị sẽ gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là điều trị phục hồi thân thể.

Cũng một lẽ đó, nếu người tin Chúa mà không có sự hiểu biết về sự sống của linh hồn mình, được tạo nên bằng Lời của Đức Chúa Trời hằng sống và được dựng nên theo tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời, thì sự tin Chúa của người đó sẽ trở nên vô ích.

**Nhiều người sẽ thắc mắc về việc Lời Chúa có chép rằng: *hễ ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu chuộc, vậy thì tại sao người ta lại phải có sự hiểu biết về sự sống của linh hồn mình như các bác sỹ phải biết rõ giải phẫu thân thể của loài người xác thật như vậy?***

Chúng ta hãy nhìn vào Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, để biết cấu tạo sự sống của loài người cùng nhận biết tiêu chuẩn của loài người được tạo nên giống như Đức Chúa Trời là quan trọng như thế nào, bởi vì khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, thì quyền lực của tội lỗi và sự chết đã phá huỷ ảnh tượng tiêu chuẩn của linh hồn loài người, nghĩa là vì cơ tội lỗi mà loài người thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và sự chết đã trải qua hết thảy loài người và như vậy, từ A-đam cho đến hết thảy loài người ra từ người đầu không còn giống hệt ảnh tượng của Đức Chúa Trời nữa và nếu như loài người không nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, thì loài người sẽ hư mất đời đời.

Sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ là tin đến Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời đã không được chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh, nhưng các lời văn tự của Kinh-Thánh làm chứng về những sự mà chỉ có linh hồn người nào đã được tái sinh bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mới được thấy, được vào và được sở hữu mà thôi. Sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ đó không phải là niềm tin hay là sự tin của tâm trí xác thật của người ta, mà là đức tin của linh hồn đã được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào, mà sự sáng thật đó người ta không thể dùng tiền mà mua được, nhưng là sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, chỉ dành cho những người nào đã nhận biết mình ra từ Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, thông qua việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cùng gìn giữ sự giao ước của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh, là Thần của Giê-Hô-

Va Đức Chúa Trời, là Đáng biết và làm chứng sẽ nhận biết ai là người thật sự tin Đức Chúa Trời và yêu mến Lời của Đức Chúa Trời và Ngài sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người đó. Bấy giờ linh hồn người đó sẽ nhận biết trách nhiệm của mình là phải yêu mến luật pháp thánh và công bình của Đức Chúa Trời ở trong lòng mình luôn luôn, và chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ cứu chuộc linh hồn người đó và khiến linh hồn đó được sự sống đời đời, như Lời Chúa đã chép:

**Thi-Thiên 18:1-36:** **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là năng lực tôi, tôi yêu mến Ngài. Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Đáng giải cứu tôi; Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, nơi Ngài tôi sẽ nương náu mình; Ngài cũng là cái khiên tôi, sừng cứu chuộc tôi, và là nơi náu ẩn cao của tôi. Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen; tôi sẽ kêu cầu Ngài, ắt sẽ được giải cứu khỏi các thù nghịch tôi. Các dây sự chết đã vương vấn tôi, lạt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi. Những dây Âm phủ đã vấn lấy tôi, lưới sự chết hãm bắt tôi. Trong cơn gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi: Tại đền Ngài, Ngài nghe tiếng tôi, và tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài. Bấy giờ đất động và rung, nền các núi cũng lay chuyển và rúng động, vì Ngài nổi giận. Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, Ngọn lửa hực phát ra từ miệng Ngài, làm cho than cháy đỏ. Ngài làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống; Dưới chân Ngài có vùng đen kịt. Ngài cưỡi chê-ru-bin và bay, Ngài liệng trên cánh của gió. Ngài dùng sự tối tăm làm nơi ẩn núp mình, dùng các vùng nước tối đen và mây mịt mịt của trời, mà bủa xung quanh mình Ngài dường như một cái trại. Từ sự rục rở ở trước mặt Ngài, ngang qua các mây mịt mịt của Ngài, có phát ra mưa đá và than hực lửa. Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đáng Chí cao làm cho vang rân tiếng của Ngài, Có mưa đá và than hực lửa. Ngài bắn tên, làm cho tản lạc quân thù nghịch tôi, phát chớp nhoáng nhiều, khiến chúng nó lạc đường. Hỡi Đức Giê-hô-va, bởi Lời hãm he của Ngài, bởi gió xịt ra khỏi lỗ mũi Ngài, đáy biển bèn lộ ra, và các nền thế gian bị bày tỏ. Từ Trên cao Ngài giơ tay ra nắm tôi, rút tôi ra khỏi nước sâu. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch có sức lực, khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi. Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi. Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi. Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. Vì tôi đã giữ theo các đường lối của Đức Giê-hô-va, chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. Vì các mạng lệnh Ngài đều ở trước mặt tôi, còn luật lệ Ngài, tôi nào bỏ đâu. Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, giữ lấy mình khỏi ác. Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, thưởng tôi theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài. Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình đối nghịch lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống. Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối của Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lương tôi bằng năng lực, và ban bằng đường lối tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi bẻ gãy cái cung bằng sắt. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu rỗi làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó.**

Người tin Chúa phải noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời hầu cho nhờ Luật pháp mà linh hồn người đó nhận biết trách nhiệm của mình là phải noi theo đường lối của Đức Chúa Trời, để làm sạch mọi tội lỗi mình, vì chỉ khi nào thân thể xác thịt của người đó không còn vấn vương tội lỗi, thì linh hồn người đó mới nhận được ân điển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là Đức Thánh-Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn đó. Bấy giờ con mắt của người bề trong của người đó sẽ mở ra, tâm trí của người đó được Đức Thánh-Linh mở cho mà được hiểu biết ý nghĩa mẫu nhiệm trong các Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, không có một người nào trong loài người xác thịt có thể hiểu được những sự lạ lùng, tức là Lẽ thật, (còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời) trong luật pháp của Đức Chúa Trời,.

Sự tin của người tin Chúa chỉ có được khi linh hồn người đó trở dậy quản trị xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép: **“Khi hai sứ đồ đã rao truyền Tin Lành trong thành đó, và làm cho khá nhiều người trở nên môn đồ, thì trở về thành Lít-trơ, thành Y-cô-ni và thành An-ti-ốt,**

giục các môn đồ vững lòng, khuyên phải bền đỗ trong đức tin, và bảo trước rằng phải trải qua nhiều nỗi khó khăn mới vào được nước Đức Chúa Trời.” (Công vụ các sứ đồ 14:21-22).

*Kinh-Thánh chép gì về Tiêu chuẩn giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời ?*

Gióp 32:8: Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, Hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi Lời của Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.

Như vậy, ảnh tượng của Đức Chúa Trời là vô hình đối với muôn vật trên đất này cũng như với loài người chúng ta, nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Đức Thánh-Linh đã tỏ cho các sứ đồ thánh của Ngài biết thứ ngôn ngữ của sự sống đời đời, đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì khi nói đến Đức Thánh-Linh là nói đến Đức Chúa Trời, Ngài là Thần của các thần, vì Ngài có từ lúc ban đầu và bởi Ngài mà có các thần ra từ hơi thở của Ngài, trong các thần đó có linh hồn loài người chúng ta.

Thi-Thiên 97:9-12: Vì, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài là Đấng Chí cao trỗi cao hơn cả trái đất; Ngài được tôn cao tuyệt các thần. Hỡi những kẻ yêu mến Đức Giê-hô-va, hãy ghét sự ác: Ngài bảo hộ linh hồn của các thánh Ngài, và giải cứu họ khỏi tay kẻ dữ. Ánh sáng được bủa ra cho người công bình, và sự vui vẻ cho người có lòng ngay thẳng. Hỡi người công bình, hãy vui mừng nơi Đức Giê-hô-va, cảm tạ sự kỳ niệm thánh của Ngài.

1 Giăng 5:1-8: Ai tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì sanh bởi Đức Chúa Trời; và ai yêu Đức Chúa Trời là Đấng đã sanh ra, thì cũng yêu kẻ đã sanh ra bởi Ngài. Chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ vey các điều răn Ngài. Vì này là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng giữ điều răn Ngài. Điều răn của Ngài chẳng phải là nặng nề, vì hễ sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta. Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời hay sao? Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lẽ thật. Vì có ba bằng chứng: Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba chứng ấy hiệp một.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời phán ra khỏi miệng Ngài để làm chứng cho chính Ngài và Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời trước các thiên binh, thiên sứ và loài người chúng ta và như vậy, chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được tái sanh, được nên thánh, thì bấy giờ linh hồn người đó sẽ được trở nên giống như Đức Chúa Trời vậy, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 4:17-24: Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus), rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dốt dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Rô-ma 8:28-30: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.